

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HSST

Ngày: 24/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân

Bà Nguyễn Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hòa – Thư ký TAND huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại TAND huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1993;

HKTT: thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hòe và bà Lương Thị Tâm; có vợ là Đinh Thị Tươi và 04 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 15/8/2020, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2020 đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1997;

HKTT: thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đoàn và bà Nguyễn Thị Phong; có vợ là Phù Thị Quỳnh và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Bản án số 48/2014/HSST ngày 08/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Chấp hành xong bản án ngày 19/4/2015.

+ Bản án số 67/2015/HSST ngày 20/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 08/3/2016.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2020 đến nay. Có mặt.

3. Nguyễn Văn G, sinh năm 1992;

HKTT: thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hóa và bà Nguyễn Thị Cảnh; có vợ là Nguyễn Thị Thúy và 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự, nhân thân: không;

Tiền án:

+ Bản án số 38/2011/HSST ngày 23 và 26/12/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 24 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 BLHS năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 30/01/2013.

+ Bản án số 141/2014/HSST ngày 24/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 16 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2016, đến ngày 23/9/2020 mới chấp hành phần bồi thường dân sự.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2020 đến nay. Có mặt.

4. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991;

HKTT: thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Long và bà Lương Thị Thanh; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án số 28/2015/HSST ngày 15/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 8 tháng 23 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 BLHS năm 1999. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 15/11/2015.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2020 đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Công ty cổ phần đầu tư Q – Do ông Ngô Sĩ Phú là người đại diện theo ủy quyền.

Địa chỉ: Lô C4, đường N2-3, Khu công nghiệp Đại Đồng – H Sơn, xã H Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đinh Thị Tươi, sinh năm 1993; Có mặt.
2. Chị Phù Thị Quỳnh, sinh năm 1998; Có mặt.
3. Chị Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 1995; Có mặt.
4. Bà Lương Thị Thanh, sinh năm 1970; Có mặt.

Đều địa chỉ: thôn Trần Xá, xã Yên Trung, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần đầu tư Q đang thi công công trình trạm biến áp cấp điện cho Công ty TNHH xây dựng Thịnh Cường tại khu công nghiệp Quế Võ III thuộc thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nên có để một số cuộn dây cáp điện bên trong Công ty Thịnh Cường.

Khoảng 09 giờ ngày 18/9/2020, Nguyễn Văn H gọi điện rủ Nguyễn Văn Đ đi xuống Quế Võ để đi làm, đồng thời H bảo Đ mang theo kéo để cắt trộm dây cáp điện mang đi bán lấy tiền chi tiêu, Đ đồng ý. Sau đó, Đ đến nhà Nguyễn Văn G ngồi chơi và gọi điện cho Nguyễn Văn Q rủ Q xuống Quế Võ làm, Q đồng ý. Đ bảo G lát H đến đón đi xuống Quế Võ, G cũng đồng ý. Đ mang theo 01 kéo bằng kim loại dài 78cm đựng trong 01 bao tải dứa màu trắng và điều khiển xe máy Yamaha Exciter màu xám đen BKS 99D1-419.67 đến đón Q, còn H điều khiển xe máy Yamaha Sirius màu đen – vàng - bạc BKS 99L5-7914 đèo G ngồi phía sau rồi cả bọn đi vào trong trụ sở Công ty Thịnh Cường. Lúc này, các công nhân trong công ty đều đã đi ăn và nghỉ trưa, H cầm bao tải màu trắng đựng chiếc kéo cùng Đ, Q và G đi đến trạm biến áp của công ty. H nhìn phía trong trạm biến áp có để các cuộn dây cáp điện màu đen loại Cu/XLPE/PVC 1x240mm² của Công ty Q đang thi công tại đây. H hỏi Đ có lấy không thì Đ đồng ý. Sau đó, H, Đ, Q mang theo kéo đi vào bên trong trạm biến áp, còn G đi loanh quanh bên ngoài. Đ dùng kéo cắt một đoạn dây dài 36m lôi ra chỗ kín trong trạm biến áp rồi cùng với H, Q cắt dây cáp điện ra thành 24 đoạn ngắn, mỗi đoạn dài khoảng hơn 01m. Khi cắt xong, Đ, Q, H vận chuyển toàn bộ dây cáp điện đã cắt ra phía tường rào của công ty. Khi vận chuyển hết số dây cáp điện vừa cắt, H và Q đi ra chỗ để xe máy. Lúc này, G thấy Đ đang chuyển các đoạn dây cáp điện từ công ty ném qua tường rào của công ty ra ngoài, G đi đến chỗ để các đoạn dây cáp điện còn Đ trèo lên tường, G đưa các đoạn dây cáp điện cho Đ để Đ ném qua tường rào ra ngoài. Sau khi chuyển hết số dây cáp điện vừa trộm cắp được qua tường ra ngoài, G và Đ đi vào bên trong trạm biến áp để lấy kéo, thấy vẫn còn dây cáp điện G nói với Đ: “Cắt thêm ít nữa”, Đ đồng ý. Khi G với Đ đang chuẩn bị cắt trộm tiếp dây cáp điện thì anh Nguyễn Phương Chúc và anh Nguyễn Bá Lượng là công nhân của công ty Quốc Thịnh đi xe máy đến. Thấy thế, H đi xe máy chở Q ra ngoài cổng của công

ty. G và Đ cũng bỏ chạy ra ngoài cổng công ty. H đi xe máy chở Đ và G ra quán cơm tại khu công nghiệp Quế Võ III, rồi H quay lại đón Q ra đó. Do lúc bỏ chạy xe máy của Đ vẫn để trong công ty Thịnh Cường nên G đã gọi điện thoại nhờ Nguyễn Văn Khanh vào lấy xe máy hộ Đ, Khanh đồng ý rồi đi vào công ty Thịnh Cường lấy xe máy và đi xe ra quán cơm đưa cho Đ.

Ngày 19/9/2020, anh Ngô Sỹ Phú là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần đầu tư Q đến Công an huyện Quế Võ trình báo về việc bị mất trộm tài sản và giao nộp: 24 đoạn dây cáp điện loại Cu/XLPE/PVC 1x240mm² loại Cadisun có tổng chiều dài là 36m; 01 kéo bằng kim loại dài 78 cm; 01 bao tải dứa màu trắng.

Từ ngày 19/9/2020 đến ngày 05/10/2020 lần lượt Đ, H, G, Q đã đến Công an huyện Quế Võ đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Quế Võ kết luận: “Cuộn dây cáp điện Cu/XLPE/PVC 1x240mm² dài 36 mét tại thời điểm định giá tháng 9/2020 là 13.968.000 đồng”.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 154/CT-VKSQV ngày 27/11/2020 của VKSND huyện Quế Võ đã truy tố Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, và truy tố Nguyễn Văn G về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện bị hại là ông Ngô Sỹ Phú có đơn xác nhận đã được gia đình các bị cáo bồi thường toàn bộ giá trị tài sản bị chiếm đoạt, và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Chị Đinh Thị Tươi, chị Phù Thị Quỳnh, chị Nguyễn Thị Thúy và bà Lương Thị Thanh đều không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền đã nộp tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ để khắc phục hậu quả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn G từ 24 – 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 BLHS:

+ Xử phạt Nguyễn Văn H từ 9-14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Đ từ 9-14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Q từ 8-12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Q đã nhận lại số tiền 13.968.000 đồng là toàn bộ giá trị tài sản bị chiếm đoạt, và không yêu cầu các bị can phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền mà chị Tươi, chị Quỳnh, chị Thúy và bà Thanh nộp tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ để khắc phục hậu quả cho H, Đ, G và Q. Các chị Tươi, Quỳnh, Thúy và bà Thanh không yêu cầu các bị cáo phải trả lại nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 24 đoạn dây cáp điện loại Cu/XLPE/PVC 1x240mm² loại Cadisun có tổng chiều dài là 36m; 01 kéo bằng kim loại dài 78 cm; 01 bao tải dứa màu trắng.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện VKSND huyện Quế Võ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 12 giờ ngày 18/9/2020, tại trạm biến áp của Công ty Thịnh Cường tại Khu công nghiệp Quế Võ III, thuộc thôn Lừa, xã Việt Hùng, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn G và Nguyễn Văn Q đã có hành vi trộm cắp 36 mét dây cáp điện loại CU/XLPE/PVC 1x240mm² của Công ty Q có tổng trị giá là 13.968.000 đồng. Đối với bị cáo G trước khi phạm tội lần này đã có 02 tiền án đến nay chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của G đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; và hành vi của H, Đ, Q đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của pháp nhân, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an tại địa phương. Vụ án có tính chất đồng phạm trong đó H có vai trò chính, là đối tượng khởi xướng và trực tiếp thực hiện việc trộm cắp tài sản. Đ thực hiện tội phạm rất tích cực, là đối tượng đã chuẩn bị công cụ phạm tội và rủ G, Q cùng thực hiện tội phạm. Còn G, Q chỉ có vai trò giúp sức cho H, Đ. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, trong đó G có 02 tiền án, H đang bị Công an huyện Yên Phong khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”, Đ và Q đều đã từng bị kết án nhưng các bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Sau khi phạm

tội G và Q đã bỏ trốn nên Công an huyện Quế Võ đã phải ra Quyết định truy nã đối với G, Q. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương xứng với vai trò của mỗi bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi phạm tội đều đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo và tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[2] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Q đã nhận lại số tiền 13.968.000 đồng là toàn bộ giá trị tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền mà chị Tươi, chị Quỳnh, chị Thúy và bà Thanh nộp tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ để khắc phục hậu quả cho H, Đ, G và Q. Các chị Tươi, Quỳnh, Thúy và bà Thanh không yêu cầu các bị cáo phải trả lại nên không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: Đối với 24 đoạn dây cáp điện loại Cu/XLPE/PVC 1x240mm² loại Cadisun có tổng chiều dài là 36m; 01 kéo bằng kim loại dài 78cm; 01 bao tải dứa màu trắng xét thấy có giá trị sử dụng nhỏ hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen – vàng - bạc BKS 99L5-7914, H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là của ông Nguyễn Văn Hòe (là bố đẻ H). Ông Hòe không biết H mượn xe để đi trộm cắp tài sản nên Công an huyện Quế Võ đã trả lại ông Hòe là phù hợp.

Đối với chiếc xe Yamaha Exciter BKS 99D1-419.67, quá trình điều tra xác định chiếc xe là do chị Phù Thị Quỳnh là vợ Đ mua theo hình thức trả góp nhưng Đ là người đứng tên. Chiếc xe trên thường ngày chị Quỳnh là người sử dụng. Ngày 18/9/2020 chị Quỳnh không biết Đ sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Hiện chiếc xe trên Đ đã cho người thanh niên tên Tuấn ở Hòa Bình (là bạn bè quen biết xã hội với Đ) mượn đến nay chưa trả nên không thu giữ được.

Đối với Nguyễn Văn Khanh khi vào lấy xe hộ Đ, Khanh không biết H, Q, G, Đ vừa trộm cắp tài sản nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ không xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy S10 H sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, khi bỏ trốn H đã bán ở một cửa hàng H không nhớ ở đâu, hiện không thu hồi được.

Đối với chiếc điện thoại Samsung Đ sử dụng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội, hiện Đ đã làm mất không thu hồi được.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn G **24 (hai mươi tư)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 BLHS:

+ Xử phạt Nguyễn Văn H **10 (mười)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Đ **10 (mười)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Q **08 (tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam H, Đ, G, Q mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 24 đoạn dây cáp điện loại Cu/XLPE/PVC 1x240mm² loại Cadisun có tổng chiều dài là 36m; 01 kéo bằng kim loại dài 78cm, lưỡi kéo có hình cong, sắc, tay cầm của kéo có bọc túi nilon màu trắng; 01 bao tải dừa màu trắng (Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 30/11/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: H, G, Đ, Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Quế Võ;
- Công an huyện Quế Võ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Chi cục THADS huyện Quế Võ;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VT;

Phan Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hãn

Nguyễn Thị Chung

Phan Minh Đức

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 11 giờ 10 phút ngày 24 tháng 12 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân

Bà Nguyễn Thị Chung

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn H cùng đồng phạm.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

I. Về tội danh: Tuyên bố Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn G, Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

II. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 BLHS: Xử phạt Nguyễn Văn G **24 (hai mươi tư)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 BLHS:

+ Xử phạt Nguyễn Văn H **10 (mười)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Đ **10 (mười)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2020.

+ Xử phạt Nguyễn Văn Q **08 (tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam H, Đ, G, Q mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

III. Các vấn đề khác:

* **Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 24 đoạn dây cáp điện loại Cu/XLPE/PVC 1x240mm² loại Cadisun có tổng chiều dài là 36m; 01 kéo bằng kim loại dài 78cm, lưỡi kéo có hình cong, sắc, tay cầm của kéo có bọc túi nilon màu trắng; 01 bao tải dừa màu trắng (Theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 30/11/2020 giữa Công an huyện Quế Võ với Chi cục THADS huyện Quế Võ).

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: H, G, Đ, Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 20 phút, ngày 24 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hân

Nguyễn Thị Chung

Phan Minh Đức